

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày ngày 17/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử và cập nhật quy trình vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện; Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các chi cục thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP

GIÁM ĐỐC

Dương Thanh Tùng

PHỤ LỤC 1**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng
nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Nông nghiệp và PTNT**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 02 năm 2023
của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

| TT | LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | Thời gian giải quyết |
|-----------|---|-----------------------------|
| I | LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN | |
| 1 | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản. | 10 ngày |
| 2 | Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP). | 10 ngày |

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa

| Thứ tự các bước | Nội dung công việc | Tổ chức/ cá nhân thực hiện | Thời hạn giải quyết |
|----------------------------------|--|----------------------------|---------------------|
| Tổng thời gian giải quyết | | | 10 ngày |
| Bước 1 | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức. - Số hoá hồ sơ, quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến chi cục có liên quan (chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; chi cục trồng trọt và BVTV; chi cục chăn nuôi và thú y; chi cục thủy sản) trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến | Công chức Một cửa | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 2 | Chi cục Trưởng nhận và chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn xử lý. | Chi cục Trưởng | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 3 | Lãnh đạo phòng nhận và phân xử lý cho chuyên viên phòng. | Lãnh đạo phòng | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 4 | Chuyên viên phòng nhận và xử lý hồ sơ: - Xem xét hồ sơ tham mưu với lãnh đạo Chi cục đi kiểm tra, thẩm định điều kiện tại cơ sở; - Kết quả kiểm tra, thẩm định: + Trường hợp, thẩm định cơ sở chưa đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận ATTP thì có văn bản thông báo tới tổ chức, cá nhân (thông qua Trung tâm PVHCC); + Trường hợp, thẩm định cơ sở đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thì dự thảo Quyết định và Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trình Chi cục Trưởng. | Chuyên viên | 7 ngày (56 giờ) |
| Bước 5 | Chi cục Trưởng xem xét, ký Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP. | Chi cục Trưởng | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 6 | Chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC (bộ phận Sở NN&PTNT), trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định. | Công chức Một cửa | |
| Tổng thời gian | 80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) | | |

2. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP).

Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa

| Thứ tự các bước | Nội dung công việc | Tổ chức/ cá nhân thực hiện | Thời hạn giải quyết |
|----------------------------------|--|-----------------------------------|----------------------------|
| Tổng thời gian giải quyết | | | 10 ngày |
| Bước 1 | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức. - Số hoá hồ sơ, quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến chi cục có liên quan (chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; chi cục trồng trọt và BVTV; chi cục chăn nuôi và thú y; chi cục thủy sản) trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến | Công chức Một cửa | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 2 | Chi cục Trưởng nhận và chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn xử lý. | Chi cục Trưởng | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 3 | Lãnh đạo phòng nhận và phân xử lý cho chuyên viên phòng. | Lãnh đạo phòng | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 4 | Chuyên viên phòng nhận và xử lý hồ sơ: - Xem xét hồ sơ tham mưu với lãnh đạo Chi cục đi kiểm tra, thẩm định điều kiện tại cơ sở; - Kết quả kiểm tra, thẩm định: + Trường hợp, thẩm định cơ sở chưa đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận ATTP thì có văn bản thông báo tới tổ chức, cá nhân (thông qua Trung tâm PVHCC); + Trường hợp, thẩm định cơ sở đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thì dự thảo Quyết định và Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trình Chi cục Trưởng. | Chuyên viên | 7 ngày (56 giờ) |
| Bước 5 | Chi cục Trưởng xem xét, ký Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP. | Chi cục Trưởng | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 6 | Công chức một cửa nhận kết quả, thực hiện số hoá kết quả đính trên phần mềm một cửa điện tử trả kết quả cho tổ chức, cá nhân | Công chức Một cửa | |
| Tổng thời gian | 80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) | | |

PHỤ LỤC 2**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang***(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)***PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| TT | LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | Thời gian giải quyết |
|-----------|---|-----------------------------|
| I | LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN | |
| 1 | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản. | 10 ngày |
| 2 | Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP). | 10 ngày |

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1.Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa

| Thứ tự các bước | Nội dung công việc | Tổ chức/ cá nhân thực hiện | Thời hạn giải quyết |
|------------------------|---|-----------------------------------|----------------------------|
| Bước 1 | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức. - Số hoá hồ sơ, quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến | Công chức Một cửa | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) chuyên/phân công chuyên viên phụ trách xử lý | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT, Kinh tế | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 3 | Chuyên viên phụ trách: - Xem xét hồ sơ tham mưu với lãnh đạo Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) đi kiểm tra, thẩm định điều kiện tại cơ sở; - Kết quả kiểm tra, thẩm định: + Trường hợp, thẩm định cơ sở chưa đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận ATTP thì có văn bản thông báo tới tổ chức, cá nhân (thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/thành phố); + Trường hợp, thẩm định cơ sở đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thì dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trình Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) | Chuyên viên | 7 ngày |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) xem xét, ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT, Kinh tế | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 5 | Chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/thành phố | Chuyên viên | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 6 | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/thành phố trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định | Công chức Một cửa | |
| Tổng thời gian | 80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) | | |

2. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP).

Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa

| Thứ tự các bước | Nội dung công việc | Tổ chức/ cá nhân thực hiện | Thời hạn giải quyết |
|------------------------|---|-----------------------------------|----------------------------|
| Bước 1 | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức. - Số hoá hồ sơ, quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến | Công chức Một cửa | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) chuyên/phân công chuyên viên phụ trách xử lý | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT, Kinh tế | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 3 | Chuyên viên phụ trách: - Xem xét hồ sơ tham mưu với lãnh đạo Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) đi kiểm tra, thẩm định điều kiện tại cơ sở; - Kết quả kiểm tra, thẩm định: + Trường hợp, thẩm định cơ sở chưa đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận ATTP thì có văn bản thông báo tới tổ chức, cá nhân (thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/thành phố); + Trường hợp, thẩm định cơ sở đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thì dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trình Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) | Chuyên viên | 7 ngày |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT(Kinh tế) xem xét, ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP | Lãnh đạo Phòng NN&PTNT, Kinh tế | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 5 | Chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/thành phố | Chuyên viên | 1/2 ngày (4 giờ) |
| Bước 6 | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/thành phố trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định | Công chức Một cửa | |
| Tổng thời gian | 80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) | | |

